

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2017/HSST

Ngày: 31/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Mạnh Cường.**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Bùi Văn Vinh**
2/ Ông Điều Hoàng
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Thành**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 03/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Châu G, sinh năm: 1976 tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn Đô L (chết) và bà Ngô Thị V, sinh năm: 1944; Có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979, có 04 con, lớn nhất sinh năm: 2008, nhỏ nhất sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 02/7/2016, bị cáo bị khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/7/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trung T, sinh năm: 1981 tại Nam Định; Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1960; Có vợ Thái Thị Hằng N, sinh năm: 1981; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2007, nhỏ nhất sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/7/2016, bị cáo bị khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/7/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn N, sinh năm: 1974 tại Ninh Bình; Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1953 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1958; Có vợ Phạm

Thị S, sinh năm: 1981; có 03 con, lớn nhất sinh năm: 2005, nhỏ nhất sinh năm: 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/7/2016, bị cáo bị khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/7/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Xuân H (tên gọi khác: H) sinh năm: 1969 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Nguyễn Văn R (chết) và bà Đinh Thị H (chết); Có vợ Vũ Thị Thanh T, sinh năm: 1971; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1995, nhỏ nhất sinh năm: 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/7/2016, bị cáo bị khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/7/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn V, sinh năm: 1969 tại Nam Định; HKTT: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Nguyễn Văn R (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết); Có vợ Âu Thị D, sinh năm: 1971; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1991, nhỏ nhất sinh năm: 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 02/7/2016, bị cáo bị khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 07/7/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Minh B sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ 2 khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn Q sinh năm: 1966

Địa chỉ: số 04 khu dân cư 1, ấp 1 xã G, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

3. Anh Đỗ Quốc S sinh năm: 1967

Địa chỉ: Tổ 2 khu phố H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/7/2016, Nguyễn Châu G, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Minh B, Phạm Văn Q và Đỗ Quốc S đi đến nhà Nguyễn Văn V để xem bóng đá trong khuôn khổ giải vô địch bóng đá châu Âu (EURO 2016). Trong lúc chờ xem bóng đá thì G, H, B, N rủ nhau chơi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm tại nhà V, V đồng ý và lấy bài cho các đối tượng trên chơi đánh bạc tại nhà V để thu tiền xâu.

Hình thức đánh bài phỏm như sau: Bài tây 52 lá chia cho mỗi người 09 lá, riêng người chia bài được 10 lá, số bài còn lại để trên bàn. Ván đầu tiên chia theo chiều kim đồng hồ và khi hết ván thì chia ngược lại; 03 lá bài khác nhau nhưng cùng chất trở lên (ví dụ cùng chất cơ, rô, chuồn, bích) và 03 – 04 lá giống nhau nhưng khác chất được xem là một phỏm, khi

hết ván, người nào không có phỏm gọi là cháy, còn người nào có các lá bài trên tay khi đánh đii đều là phỏm thì gọi là ù và người nào có từ 01 đến 02 phỏm thì tính điểm. Ngoài những con bài đã tạo thành “phỏm”, căn cứ vào những lá bài còn lại để cộng điểm, người nào ít điểm nhất sẽ thắng; từ lá bài “Át” đến lá bài “10” được tính lần lượt là từ 01 đến 10 điểm, các lá bài J, Q, K lần lượt là 11, 12, 13 điểm. Người nào ít điểm nhất là về nhất, cứ như vậy về nhì, ba, tư.

Nguyên tắc đánh phỏm như sau: Người nào có 10 lá bài sẽ đánh trước cho đến người kế bên, sau đó người ngồi kế bên người vừa đánh bài (bên tay phải hoặc bên tay trái của người vừa đánh) dựa vào lá bài người vừa đánh ra, nếu hợp với 09 lá bài trên tay mình tạo thành phỏm thì ăn lá bài đó (còn gọi là ăn gà); nếu không có thì rút 01 lá từ số bài sau khi chia còn lại và đánh ra một lá bài. Cứ đánh như vậy cho đến khi rút hết số bài còn lại thì kết thúc một ván. Người nào đánh lá bài cho người kia mà hiện tại sau khi đánh xuống có 04 lá bài sẽ hạ bài trước, cứ như vậy theo thứ tự của ván đánh. Chốt hạ được tính từ lá bài thứ 03 (trước lá bài thứ 4 như trên), nếu người nào đánh mà bị ăn sẽ tính là chốt hạ và người nào bị ăn đến 03 lá thì gọi là đền bài.

Số tiền thắng thua mỗi ván được tính như sau: Người về nhất được người về nhì chung 10.000 đồng, người về ba chung 20.000 đồng, người về chốt chung 30.000 đồng. Người nào bị ăn 01 lá bài sẽ chung 10.000 đồng, cứ như vậy tính thêm, nếu bị ăn chốt hạ sẽ chung thêm 40.000 đồng. Người nào cháy sẽ chung cho người về nhất 50.000 đồng, người nào ù sẽ được 03 người còn lại chung mỗi người là 50.000 đồng. Người nào “ù” thì phải bỏ ra 10.000 đồng để xâu cho Vính.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/7/2016, Nguyễn Trung T điều khiển xe mô tô biển số 60Z1 – 2853 đi qua nhà V thấy có đông người đang tụ tập xem bóng đá nên T ghé vào xem. Khoảng 10 phút sau, do B thua hết tiền không chơi đánh bài nữa nên T đã vào tham gia đánh bạc cùng G, N và H. Lúc này, T mang theo số tiền 1.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. T, G, N, H cùng đánh bạc đến 03 giờ 20 phút ngày 02/7/2017 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Đây là hình thức nhiều người cùng đánh bạc với nhau. Khi đánh bạc bị cáo G mang theo 2.500.000 đồng, bị cáo H mang theo 830.000 đồng, bị cáo N mang theo 700.000 đồng và bị cáo T mang theo 1.700.000 đồng dùng để đánh bạc. Ngoài ra Nguyễn Minh B có tham gia đánh bạc với số tiền 250.000 đồng và 90.000 đồng tiền xâu thu trong ca nhựạ của bị cáo V. Vậy tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.070.000 đồng (sáu triệu, không trăm bảy mươi ngàn đồng). Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung T và Nguyễn Văn V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền mặt 18.780.000 đồng trong đó thu trên chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc là 3.900.000 đồng (trong đó có 2.300.000 đồng do Đỗ Quốc S làm rơi xuống chiếu bạc); tiền trong ca nhựạ 180.000 đồng; Tiền thu trên người các đối tượng T 1.700.000 đồng, N 2.000.000 đồng, Q 400.000 đồng, S 2.100.000 đồng, V 8.000.000 đồng, G 500.000 đồng. 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 cái ca nhựạ màu đỏ đen, 10 điện thoại di động các loại và 04 xe mô tô các loại. Quá trình điều tra xác định Q, S và V không tham gia đánh bạc với các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Q số tiền 400.000 đồng, S 4.400.000 đồng và V 8.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn V tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại nhà của mình và cung cấp bài tây để thu tiền xâu (đến khi bị bắt V đã thu tiền xâu 90.000 đồng). Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số:

01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 Bộ luật hình sự, thì hành vi trên của V phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKS-HS ngày 22/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố các bị cáo. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự do các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh khó khăn. Áp dụng Điều 30 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt:

- + Bị cáo Nguyễn Châu G từ 6.000.000đ (sáu triệu đồng) đến 8.000.000đ (tám triệu đồng).
- + Bị cáo Nguyễn Trung T từ 6.000.000đ (sáu triệu đồng) đến 8.000.000đ (tám triệu đồng).
- + Bị cáo Nguyễn Văn N từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (bảy triệu đồng).
- + Bị cáo Nguyễn Văn V từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (bảy triệu đồng).
- + Bị cáo Nguyễn Xuân H từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đánh bạc là 6.070.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 ca nhựa.

Đối với Nguyễn Văn B, đã sử dụng 250.000 đồng đánh bạc với G, N, H. Tuy nhiên, khi B, G, N, H cùng đánh bạc với nhau thì tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.280.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; đồng thời B chưa có tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với B về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Đối với Phạm Văn Q và Đỗ Quốc S đến nhà V để xem đá bóng, tuy Q, S không tham gia đánh bạc nhưng cả hai đều biết việc đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại nhà V. Do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Q và S về hành vi “Che dấu việc đánh bạc trái phép”.

Đối với 180.000 đồng trong ca nhựa, quá trình điều tra xác định gồm 90.000 đồng là tiền các đối tượng đánh bạc đã xâu cho V, còn lại 90.000 đồng là tiền các đối tượng trả tiền mua nước uống, nên Cơ quan điều tra trả lại 90.000 đồng tiền nước cho V.

Đối với 10 điện thoại di động các loại và 04 xe mô tô các loại đã thu giữ xét thấy các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

+. Các bị cáo nói lời sau cùng:

+. Bị cáo G: Bị cáo rất ăn năn đối với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+. Bị cáo T: Bị cáo lần đầu phạm tội và đã nhận thấy được hành vi của bị cáo là trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo N: Do bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo H: Bị cáo đã ăn năn đối với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo V: Bị cáo phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân H đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 02 tháng 7 năm 2016 tại nhà của Nguyễn Văn V các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H đã đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm”, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.070.000 đồng (sáu triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng). Hành vi của các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn V tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý cho các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H đánh bạc tại nhà của mình và cung cấp bài tây để thu tiền xâu (đến khi bị bắt bị cáo V đã thu tiền xâu số tiền là 90.000 đồng). Do đó, hành vi trên của bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm phạm trật tự công cộng vừa làm mất trật tự trị an tại địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò người thực hành tích cực cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm ăn tiền. Bị cáo G và bị cáo T dùng số tiền để đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác. Vì vậy, hai bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và nhân thân tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phạt tù các bị cáo mà chỉ cần phạt tiền là đủ nghiêm.

Đối với Nguyễn Văn B đã dùng số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc với bị cáo G, N và H. Tuy nhiên, khi B, G, N và H cùng đánh bạc với nhau thì tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.280.000 đồng (bốn triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời, B chưa có tiền án về tội “Đánh bạc” hay tội “Tổ chức đánh bạc” nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với B về hành vi “Đánh bạc trái phép” là có căn cứ đúng quy định.

Đối với Phạm Văn Q và Đỗ Quốc S đến nhà V để xem đá bóng, tuy Q, S không tham gia đánh bạc nhưng cả hai đều biết việc đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại nhà V. Do đó Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Q và S về hành vi “Che dấu việc đánh bạc trái phép” không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với số tiền 180.000 đồng thu giữ trong ca nhựa, quá trình điều tra xác định bao gồm 90.000 đồng là tiền các đối tượng đánh bạc đã xâu cho bị cáo V, còn lại 90.000 đồng là tiền các đối tượng trả tiền mua nước uống, nên Cơ quan điều tra trả lại 90.000 đồng tiền nước cho V là có căn cứ đúng quy định.

Đối với 10 điện thoại di động các loại và 04 xe mô tô đã thu giữ xét thấy các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Các chủ sở hữu đã nhận tài sản và không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết (BL từ 137 đến 144).

Về vật chứng của vụ án:

Số tiền các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Xuân H dùng vào đánh bạc là 6.070.000 đồng (sáu triệu, không trăm bảy mươi ngàn đồng) cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

02 (hai) bộ bài tây (52 lá) đã qua sử dụng và 01 ca nhựa mà các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N và Nguyễn Xuân H dùng vào đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn V phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt:

- + Bị cáo Nguyễn Châu G 8.000.000đ (tám triệu đồng)
- + Bị cáo Nguyễn Trung T 7.000.000đ (bảy triệu đồng)
- + Bị cáo Nguyễn Văn N 6.000.000đ (sáu triệu đồng)
- + Bị cáo Nguyễn Xuân H 6.000.000đ (sáu triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 Bộ luật hình sự

Xử phạt:

- + Bị cáo Nguyễn Văn V 5.000.000đ (năm triệu đồng)

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 6.070.000 đồng (sáu triệu, không trăm bảy mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002982 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án huyện Định Quán.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 ca nhựa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán.

+ **Về án phí:** Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Châu G, Nguyễn Trung T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND h. Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an h. Định Quán;
- Chi cục THA h. Định Quán;
- Bị cáo; Người có QLNCQLQ
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Vũ Mạnh Cường